

Số: /QĐ-UBND

Thống nhất, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trang
Thông tin điện tử xã Thống Nhất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THỐNG NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND, ngày 25/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã Thống Nhất tại Tờ trình số 05/TTr-VP ngày 30 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trang Thông tin điện tử xã Thống Nhất

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các ban, ngành;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vì Văn Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THỐNG NHẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trang Thông tin điện tử xã Thống Nhất

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND

ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, quản lý, hoạt động của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

2. Quy chế này áp dụng cho Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã, thành viên Ban Biên tập, các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, duy trì hoạt động, bảo đảm an toàn thông tin, cung cấp, sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

1. Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung của Ủy ban nhân dân xã trên môi trường mạng. Tổ chức, quản lý, công bố các thông tin chính thức về chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng... của xã; là một kênh thông tin quan trọng cung cấp thông tin các hoạt động quản lý nhà nước của xã.

2. Tiếp nhận thông tin, giải quyết ý kiến của công dân và tổ chức về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống Nhân dân; lấy ý kiến góp ý vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã làm đầu mối quản lý các hoạt động của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

Điều 3. Cấu trúc, thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã

1. Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã là trang thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn, có tên miền cấp 4, sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và sử dụng công nghệ địa chỉ Internet IPv6; có địa chỉ truy cập <http://xathongnhat.langson.gov.vn>.

2. Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 14/6/2022

của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

3. Các chức năng hỗ trợ, tương tác với tổ chức, cá nhân: Thực hiện theo các Điều 7, 8 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 14/6/2022 của Chính phủ.

4. Ngoài các thông tin quy định tại khoản 2, 3 Điều này, Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã có thể cung cấp thông tin khác theo thẩm quyền.

5. Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi. Các thông tin chỉ đạo, điều hành; tin tức, sự kiện phải cập nhật ngay, thường xuyên và kịp thời.

Chương II

NGUYÊN TẮC CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN TRÊN TRANG TTĐT

Điều 4. Nguyên tắc cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên môi trường mạng.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã của cơ quan phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

4. Việc cung cấp, trao đổi thông tin của các cơ quan, đơn vị trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã thực hiện trong giờ làm việc các ngày trong tuần.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin, giao dịch trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải chịu sự kiểm duyệt của Ban biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

Điều 5. Quy trình cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin cho Ban biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã theo các hình thức sau:

a) Gửi văn bản điện tử có ký số cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã qua trực liên thông văn bản;

b) Gửi tin nhắn qua trên mạng xã hội Facebook, Zalo của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã;

c) Gửi văn bản giấy theo đường bưu điện.

2. Việc tiếp nhận thông tin gửi đến Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã được thực hiện các ngày trong tuần. Riêng đối với văn bản giấy, thực hiện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

a) Khi phát hiện vi phạm về nội dung thông tin trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động thông báo cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã để kịp thời phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin và xử lý theo quy định tại Điều 99 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.

b) Tổ chuyên trách giúp việc Ban Biên tập thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, kỹ thuật gỡ bỏ ngay thông tin có nội dung vi phạm đăng tải trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã sau khi được các cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo.

Điều 6. Thời hạn cung cấp, xử lý, liên kết thông tin

1. Bảo đảm tính chính xác đối với các mục tin quy định của Quy chế này.

2. Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: thời gian cập nhật không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày văn bản chính thức được ban hành.

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý nhà nước: thời gian cập nhật không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành đối với cơ quan ban hành văn bản.

4. Đối với những thông tin khác: thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi văn bản chính thức ban hành.

5. Đối với mục Hỏi - Đáp:

a) Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị thì phải thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân;

b) Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, cơ quan Nhà nước có trách nhiệm trả lời kết quả hoặc thông báo quá trình xử lý trong đó nêu rõ thời hạn trả lời tới tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề có liên quan chung thì phải đăng câu trả lời lên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã;

c) Ban biên tập Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã chỉ tiếp nhận các câu hỏi có nội dung về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và các thông tin khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh; không tiếp nhận, giải quyết, trả lời các đơn thư khiếu nại, tố cáo về các vụ việc;

d) Tổ chức, cá nhân có thể gửi câu hỏi đến các địa chỉ sau:

+ Địa chỉ tiếp nhận của cơ quan, đơn vị.

+ Chuyên mục Hỏi - Đáp trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất;

Điều 7. Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật

1. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất

2. Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

3. Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã phải cung cấp các chức năng hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin gồm: cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân; cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến Cổng thông tin điện tử tỉnh, các Trang thông tin điện tử thành phần; cung cấp chức năng in ấn và lưu trữ cho mỗi tin, bài.

4. Các thông tin trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã được lưu trữ dưới dạng thiết bị có thể đọc được và chia sẻ dưới dạng dịch vụ web, giao diện lập trình ứng dụng hoặc các hình thức phổ biến khác để bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã/xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

5. Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã bảo đảm đáp ứng các quy định về cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật tại Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước. Kết nối, tích hợp với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

Điều 8. Những hành vi bị cấm khi tham gia Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã.

1. Lợi dụng Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã nhằm mục đích:

a) Chống lại Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây ảnh hưởng, phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác theo quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" và hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TRANG TTĐT

Điều 9. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với Trang Thông tin điện tử xã

1. Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất quản lý Trang thông tin điện tử xã; Quyết định thành lập Ban biên tập, Tổ chuyên trách và Quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử xã; chỉ đạo việc xây dựng, duy trì hoạt động và phát triển Trang thông tin điện tử xã; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã trong việc bảo đảm cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

2. Ủy ban nhân dân xã giao 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của Trang thông tin điện tử xã; ban hành Quy chế hoạt động của Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã.

Điều 10. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã

1. Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã (sau đây gọi tắt là Ban biên tập) tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và phối hợp xử lý dịch vụ công để đảm bảo hoạt động của Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã.

Ban Biên tập thành lập Tổ chuyên trách giúp việc Ban Biên tập và có trách nhiệm quản lý, vận hành và quản trị kỹ thuật Trang thông tin điện tử xã, đảm bảo hoạt động của Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã được liên tục, an toàn, thông suốt. Thường xuyên kiểm tra, chỉnh sửa, giám sát thông tin; sử dụng hệ thống giám sát đo lường mức độ cung cấp thông tin và sử dụng dịch vụ Chính phủ số. Hằng năm, rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, chỉnh sửa Trang thông tin điện tử xã phù hợp với nhu cầu thực tế và quy định hiện hành.

Tổ chuyên trách giúp việc Ban Biên tập đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật, chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm hoạt động an toàn, an ninh thông tin và dữ liệu trên Trang thông tin điện tử xã hoặc giám sát quá trình thực hiện (trong trường hợp thuê phần mềm, dịch vụ) với các nhiệm vụ sau:

a) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, chỉnh sửa, giám sát hoạt động Trang thông tin điện tử xã, bảo đảm các điều kiện kỹ thuật về tính ổn định, thông suốt, hoạt động liên tục các ngày trong tuần;

b) Xây dựng và triển khai giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin, dữ liệu Trang thông tin điện tử xã, phương án dự phòng khắc phục sự cố đảm bảo Trang thông tin điện tử xã hoạt động liên tục ở mức tối đa; đảm bảo an toàn thông tin mạng, an toàn dữ liệu, phòng, chống virus, mã độc...;

c) Đảm bảo khả năng sao lưu dự phòng, khôi phục dữ liệu của Trang thông tin điện tử xã theo các quy định hiện hành về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin;

d) Định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu ở mức người dùng và mức hệ thống (tối thiểu 03 lần/tuần) để nhanh chóng khôi phục lại hoạt động của hệ thống khi xảy ra sự cố; lập quy trình kiểm tra tính sẵn sàng, toàn vẹn thông tin của dữ liệu được sao lưu;

đ) Quản lý quyền truy cập của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đúng thẩm quyền, chức năng; thu hồi tài khoản liên quan đến Trang thông tin điện tử xã đối với các tổ chức, cá nhân đã chấm dứt làm việc, cộng tác với Trang thông tin điện tử xã;

e) Định kỳ hằng năm đánh giá, rà soát, báo cáo mức độ nghiêm trọng các rủi ro do truy cập không hợp lệ, sử dụng trái phép tài khoản truy cập, mất, thay đổi hoặc phá hủy thông tin, hệ thống thông tin liên quan hoặc các nguy cơ mất an toàn thông tin khác liên quan đến Trang thông tin điện tử xã.

2. Nhiệm vụ của Ban Biên tập

a) Định hướng, kiểm duyệt chất lượng, nội dung, bảo đảm bí mật nhà nước khi đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử xã;

b) Đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc cung cấp, trao đổi thông tin chính xác, kịp thời trên Trang thông tin điện tử xã;

c) Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng của Trang thông tin điện tử xã. Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã;

d) Tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin theo định hướng tuyên truyền của tỉnh;

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, cung cấp và trao đổi thông tin trên Trang thông tin điện tử xã;

3. Ban biên tập có Thư ký Ban Biên tập và Tổ chuyên trách giúp việc cho Ban Biên tập.

4. Các thành viên Ban biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công.

Điều 11. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về hoạt động của Trang thông tin điện tử xã.

2. Thực hiện quản trị, đảm bảo các điều kiện cho thu thập, xử lý và cập nhật, lưu trữ thông tin trên Trang thông tin điện tử xã được thông suốt, hiệu quả, chất lượng, đảm bảo an toàn thông tin và dữ liệu.

3. Thực hiện kiểm tra, giám sát và đánh giá việc cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng để bảo đảm khả năng thuận tiện và chất lượng của việc cung cấp thông tin.

4. Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch bảo đảm cơ sở hạ tầng, các biện pháp kỹ thuật, công nghệ, điều kiện kỹ thuật, các phương án nâng cấp, chỉnh sửa; định kỳ hằng năm hoặc theo nhu cầu thực tế để mở rộng kênh cung cấp thông tin và nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử xã.

5. Chủ trì, phối hợp trong việc lập dự trù kinh phí hằng năm phục vụ công tác quản lý nhà nước và duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã.

6. Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát hoạt động đảm bảo Trang thông tin điện tử xã hoạt động liên tục các ngày trong tuần.

7. Lập dự trù kinh phí hằng năm về hoạt động của Trang thông tin điện tử xã/xã và chi trả chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm, thù lao cho các công việc có liên quan đến Trang thông tin điện tử xã.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về hoạt động của Trang thông tin điện tử xã theo quy định.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia Trang thông tin điện tử xã

1. Được khai thác các thông tin cần thiết trên Trang thông tin điện tử xã để phục vụ cho nhu cầu hoạt động của các tổ chức, cá nhân. Khi sử dụng tin, bài, ảnh trên Trang thông tin điện tử xã phải ghi rõ “Nguồn: Trang thông tin điện tử xã” hoặc “Nguồn <https://xathongnhat.langson.gov.vn>”

2. Các tổ chức, cá nhân khi cung cấp tin, bài, ảnh phù hợp với yêu cầu nội dung của Trang thông tin điện tử xã, được Ban biên tập kiểm duyệt và đăng tải sẽ được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

3. Phản ánh với Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã, đơn vị đầu mối về chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử xã.

Chương IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã được cân đối trong dự toán chi ngân sách hằng năm được giao của Văn phòng HĐND và UBND hoặc từ các nguồn thu dịch vụ và huy động khác (nếu có).

2. Kinh phí duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dùng và các trang thiết bị khác;

b) Nâng cấp, thuê đường truyền kết nối Internet để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Trang thông tin điện tử xã;

c) Mua, nâng cấp bản quyền phần mềm, mở rộng, phát triển Trang thông tin điện tử xã;

d) Quản lý, điều hành, trực vận hành Trang thông tin điện tử xã;

đ) Chi trả thù lao cho Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã; thù lao, nhuận bút tác giả, tác phẩm có tin, bài được đăng lên Trang thông tin điện tử xã theo quy định;

e) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động Trang thông tin điện tử xã.

3. Mức chi, chế độ chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm.

Điều 14. Chế độ báo cáo và kiểm tra

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã chủ trì kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; thống kê, đánh giá kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên Trang thông tin điện tử xã, hoạt động của Trang thông tin điện tử xã; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này được xét khen thưởng theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu thực hiện tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định mới tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử xã. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp./.